CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 221../2026/TTr-HĐQT-CII	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2026*

TỜ TRÌNH

"V/v Thông qua phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) là 6.719.852.900.000 đồng"

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hạ Tầng Kỹ Thuật Thành Phố Hồ Chí Minh ("CII/Công Ty")

I. TÌNH HÌNH NHU CẦU VỐN CỦA CII

1. Đầu tư vào dự án đã được chấp thuận là nhà đầu tư:

Ngày 08/12/2025, Cục Đường bộ Việt Nam và Liên danh nhà đầu tư gồm: CII, Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ và Đầu tư CII, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả, Công ty Cổ phần Tasco và Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Hoàng Long; cùng Doanh nghiệp dự án là Công ty TNHH BOT Cao tốc Sài Gòn – Mỹ Thuận đã chính thức ký kết Hợp đồng BOT số 60/HĐ.BOT-CĐBVN để triển khai Dự án Đầu tư xây dựng mở rộng đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh – Trung Lương – Mỹ Thuận ("**Dự Án**") với tổng mức đầu tư của Dự Án khoảng **36.172 tỷ đồng**.

Để triển khai thực hiện dự án và theo các quy định pháp luật hiện hành, ngoài nguồn vốn vay, CII cần phối hợp với liên danh nhà đầu tư chuẩn bị nguồn vốn chủ sở hữu và vốn huy động khác đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho dự án (bao gồm trượt giá, nếu có).

2. Chuẩn bị nguồn vốn đầu tư:

Năm 2026 sẽ là một năm "bận rộn" trong công tác đầu tư và huy động vốn của CII. Hiện nay, Luật đầu tư theo đối tác công tư được sửa đổi đã điều chỉnh mối quan hệ hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân, cũng như quy định rõ ràng hơn về cơ chế vốn, chia sẻ rủi ro và quy trình đấu thầu minh bạch. Do vậy, thời gian vừa qua, CII đã đẩy mạnh công tác nghiên cứu đầu tư và đề xuất với Thành phố Hồ Chí Minh một số dự án mang tính chiến lược và đột phá, góp phần phát triển kết cấu hạ tầng và đô thị hóa đồng bộ, qua đó góp phần phát triển nền kinh tế khu vực phía Nam.

Danh mục các dự án cơ sở hạ tầng và bất động sản mà CII đang nghiên cứu và dự định đầu tư/tham gia dự thầu có tổng quy mô vốn lên đến gần **540 ngàn tỷ đồng.** Trong đó nổi bật là các dự án:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Dự án	Tổng nhu cầu vốn từ năm 2026	Vốn NSNN	Vốn nhà đầu tư	
				VCSH	Vốn vay & vốn khác
A	**BOT**	**43.956**	**10.906**	**8.263**	**24.788**
1	Đường trên cao Quốc lộ 51	16.364		4.091	12.273
2	Các dự án thuộc NQ98	20.317	10.906	2.353	7.058
3	XLHN hiện hữu	3.670		918	2.753
4	XLHN mở rộng	3.605		901	2.704
B	**Bất động sản**	**6.832**	**-**	**1.366**	**5.466**
1	NBB3	4.022		804	3.218
2	NBB2	2.810		562	2.248
TỔNG CỘNG (A+B)		**50.788**	**10.906**	**9.629**	**30.254**
C	**TOD Hàng Xanh**	**486.622**		**15.543**	**471.079**
TỔNG CỘNG (bao gồm dự án TOD Hàng Xanh)		**537.410**	**10.906**	**25.172**	**501.333**

II. GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG VỐN:

Qua phân tích ở Mục I, nhu cầu vốn của CII từ năm 2026 để triển khai dự án là khá lớn. Bên cạnh việc huy động vốn vay ngân hàng, cần phải có giải pháp huy động vốn dài hạn để phù hợp với dòng đời của dự án, tối ưu hóa chi phí sử dụng vốn và đa dạng hóa phương thức huy động. Trong các hình thức huy động vốn, việc phát hành trái phiếu chuyển đổi có một số ưu điểm sau:

- **Đối với Nhà đầu tư trái phiếu:**
  Nhà đầu tư có thể chọn chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu để gia tăng thêm lợi nhuận khi dự án có doanh thu, mang về lợi nhuận cho Công Ty. Đồng thời, nếu không muốn chuyển đổi thì Nhà đầu tư có thể thu hồi lại vốn gốc đã đầu tư.

➢ **Đối với tổ chức phát hành:**

Việc chuyển đổi được quy định theo tiến độ dự án nên việc phát hành trái phiếu chuyển đổi sẽ không làm pha loãng ngay lập tức cổ phần của Công Ty. Đồng thời chỉ số thu nhập trên vốn chủ sở hữu (EPS) cũng không bị sụt giảm đột ngột khi dự án chưa có nguồn thu, và đóng góp lợi nhuận cho Công Ty.

III. KIẾN NGHỊ

Với các ưu điểm của trái phiếu chuyển đổi và nhu cầu vốn trong thời gian sắp tới như phân tích trên, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng, với các nội dung cơ bản như sau:

1. Thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) tối đa là 6.719.852.900.000 đồng và toàn văn Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi tại Phụ Lục I ("**Gói 1**");
2. Thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng với tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) tối đa là 6.719.852.900.000 đồng và toàn văn Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi tại Phụ Lục II ("**Gói 2**");`
3. Điều kiện để phát hành trái phiếu chuyển đổi ra công chúng Gói 2 là trái phiếu chuyển đổi ra công chúng Gói 1 phát hành không thành công.
4. Thông qua việc đăng ký lưu ký toàn bộ trái phiếu chuyển đổi sau khi được phát hành thành công tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam; và
5. Thông qua việc niêm yết toàn bộ trái phiếu chuyển đổi sau khi được phát hành thành công tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LÊ VŨ HOÀNG

Nơi gửi:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban Điều Hành; và
- Lưu VP.

PHỤ LỤC I (GÓI 1)

Toàn văn Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi
với tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) tối đa là 6.719.852.900.000 đồng

STT	ĐẦU MỤC	NỘI DUNG
1	Tổ Chức Phát Hành	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ("**CII**" hoặc "**TCPH**")
2	Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	Tối đa là 6.719.852.900.000 VNĐ (*Sáu nghìn bảy trăm mười chín tỷ tám trăm năm mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng*)
3	Số lượng phát hành	Tối đa là 67.198.529 (*Sáu mươi bảy triệu một trăm chín mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín*) Trái Phiếu
4	Loại hình trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không kèm chứng quyền, không tài sản đảm bảo.
5	Số lượng đợt phát hành	1 (*một*) đợt
6	Mệnh giá trái phiếu	100.000 (*một trăm nghìn*) VNĐ/Trái Phiếu
7	Loại tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
8	Đối tượng phát hành và giá chào bán cho mỗi đối tượng phát hành	(1) Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định. Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 100.000 (*một trăm nghìn*) VNĐ/trái phiếu. (2) Chào bán ra công chúng (đối với số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc chào bán cho cổ đông hiện hữu). Giá chào bán là 125.000 (*một trăm hai mươi lăm nghìn*) VNĐ/trái phiếu. (3) Hội Đồng Quản Trị lựa chọn nhà đầu tư để phân phối Trái Phiếu (đối với số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc chào bán ra công chúng, nghĩa là sau khi kết thúc chào bán theo mục 1 và mục 2 nói trên). Giá chào bán là 125.000 (*một trăm hai mươi lăm nghìn*)VNĐ/trái phiếu.
9	Phương thức phát hành	Trái Phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật hiện hành
10	Thời gian dự kiến phát hành	Dự kiến phát hành trong năm 2026 hoặc năm 2027, ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị

		quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
11	Mục đích phát hành	Mục đích phát hành Trái Phiếu là đầu tư vào các chương trình, dự án của Tổ Chức Phát Hành.
12	Phương án sử dụng vốn	Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng cho các phương án sử dụng vốn dưới đây: (1) Góp vốn vào Công ty TNHH BOT Cao tốc Sài Gòn – Mỹ Thuận và/hoặc hợp tác kinh doanh (BCC) với Công ty TNHH BOT Cao tốc Sài Gòn – Mỹ Thuận để thực hiện đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương – Mỹ Thuận: Tối đa 8.399.816.125.000 đồng (2) Góp vốn vào Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc hợp tác kinh doanh (BCC) với Doanh Nghiệp Dự Án để thực hiện đầu tư Dự Án Đầu Tư Xây Dựng Đường Cao Tốc Đô Thị Trên Cao Quốc Lộ 51 ("**Dự án Quốc Lộ 51**"): Tối đa 8.399.816.125.000 đồng Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị: (i) điều chỉnh tên gọi chính xác của các dự án nêu trên (nếu có thay đổi) sau khi đã được cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt, (ii) xem xét và lựa chọn phương án sử dụng vốn cụ thể trong số các phương án sử dụng vốn được liệt kê ở trên, thứ tự ưu tiên và số tiền phân bổ cụ thể cho từng phương án sử dụng vốn và (iii) phân bổ số tiền chênh lệch thu được khi chào bán cho các đối tượng được nêu tại ý (2) và (3) tại mục "Đối tượng phát hành và giá chào bán cho mỗi đối tượng phát hành" cho (các) phương án sử dụng vốn được liệt kê ở trên.
13	Tỷ lệ thực hiện	10:1 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (*một*) quyền mua, và cổ đông sở hữu 10 (*mười*) quyền mua sẽ được mua 01 (*một*) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (*một*) lần. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh tỷ lệ thực hiện theo mức Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm phát hành, đảm bảo tổng giá trị phát hành theo mệnh giá không vượt quá 6.719.852.900.000 đồng.
14	Kỳ Hạn Trái Phiếu	25 (*hai mươi lăm*) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu

15	Ngày phát hành Trái Phiếu	Ngày phát hành là ngày kết thúc thời hạn nộp tiền mua Trái Phiếu ("**Ngày Phát Hành**")
16	Ngày đáo hạn	Ngày tròn 25 (*hai mươi lăm*) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**")
17	Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động	Trong trường hợp trái phiếu chào bán không được phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cân nhắc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.
18	Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu	- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 03 (*ba*) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành. - **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Gốc Trái Phiếu được trả 01 (*một*) lần vào Ngày Đáo Hạn trong trường hợp Người Sở hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi tại các Đợt Chuyển Đổi hoặc do giới hạn tỷ lệ nắm giữ (đối với nhà đầu tư nước ngoài). - Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và/hoặc các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Đại Hội Đồng Cổ Đông giao và ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị lập và quyết định kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu.
19	Chuyển nhượng Trái Phiếu	Người sở hữu Trái Phiếu ("**Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX)
20	Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ, Trái Phiếu chưa phân phối hết	Để đảm bảo không vượt tổng số lượng trái phiếu phát hành, số lượng trái phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. *Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 61 cổ phần phổ thông của CII sẽ được quyền mua = (61 x 1):10 = 6,10 trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 trái phiếu.* Đối với số Trái Phiếu lẻ, Trái Phiếu chưa phân phối hết sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện theo ý (2) và ý (3) tại mục 8 "Đối tượng phát hành và giá chào bán cho mỗi đối tượng phát hành"
21	Kỳ tính lãi	Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (*ba*) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn ("**Kỳ Tính Lãi**").

22	Lãi Suất Trái Phiếu	Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau: - **Đối với 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên:** Lãi suất Trái Phiếu được áp dụng cố định là 10%/năm (*mười phần trăm một năm*). - **Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo:** Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của 4,0%/năm và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó. "**Lãi Suất Tham Chiếu**" là lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.
23	Cách tính lãi Trái Phiếu	Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau: $\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$ Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.
24	Thời hạn trả gốc và lãi Trái Phiếu	(1) **<u>Đối với lãi Trái Phiếu:</u>** được trả định kỳ 3 (*ba*) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (*ba*) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) ("**Ngày Trả Lãi**"). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, Tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo. Để làm rõ, (i) Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi sẽ không được tính lãi kể từ Ngày Trả Lãi gần nhất trước Đợt Chuyển Đổi đó cho đến ngày thực hiện Đợt Chuyển Đổi đó; và (ii) số tiền từ ngày nhà đầu tư nộp tiền mua Trái Phiếu cho đến nhưng không bao gồm Ngày Phát Hành sẽ không được tính lãi.

		(2) **<u>Đối với gốc Trái Phiếu:</u>** được hoàn trả 01 (*một*) lần bằng 100% (*một trăm phần trăm*) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, Tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.
25	Điều kiện chuyển đổi Trái Phiếu	Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu hoặc chỉ thực hiện quyền chuyển đổi một phần đối với toàn bộ số lượng Trái Phiếu nắm giữ thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi số lượng Trái Phiếu còn lại tại các Đợt Chuyển Đổi tiếp theo. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.
26	Các Đợt Chuyển Đổi	- Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào ngày 25/01 hằng năm trong 24 (*hai mươi bốn*) đợt (mỗi đợt như vậy được gọi là "**Đợt Chuyển Đổi**"). Trong đó, Đợt Chuyển Đổi đầu tiên vào ngày 25/01/2028 và Đợt Chuyển Đổi cuối cùng vào ngày 25/01/2051. - Số lượng Trái Phiếu thực hiện chuyển đổi tại mỗi Đợt Chuyển Đổi do Người Sở Hữu Trái Phiếu tự quyết định (không bắt buộc chuyển đổi). - Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu. - Nếu ngày thực hiện Đợt Chuyển Đổi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, Tết thì Đợt Chuyển Đổi sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo. - Số lượng Trái Phiếu thực hiện chuyển đổi tại mỗi Đợt Chuyển Đổi do Người Sở Hữu Trái Phiếu tự quyết định. Để làm rõ, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể thực hiện quyền chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng Trái Phiếu đang nắm giữ theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
27	Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
28	Giá chuyển đổi	10.000 (*mười nghìn*) VNĐ/cổ phần phổ thông.

29	Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau: $\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}} = 10$ Tỷ lệ chuyển đổi: 1: 10 (mỗi Trái Phiếu được chuyển đổi thành 10 (*mười*) cổ phần phổ thông).
30	Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi	Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau: (1) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi; (2) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.); (3) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và (4) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.
31	Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định và thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi đáp ứng quy định của pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, bao gồm và không giới hạn việc khóa room nước ngoài.
32	Niêm yết Trái Phiếu	Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết bổ

		sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).
33	Luật điều chỉnh	Pháp luật Việt Nam
34	Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu	- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu; - Được quyền chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo Bản Cáo Bạch; - Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và - Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.
35	Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị	Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị triển khai và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau: - Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; - Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu; - Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái Phiếu và phương thức phát hành; - Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất, phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành; - Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi; - Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi

		và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành; - Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất; - Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành; - Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành; - Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau: ▪ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam; ▪ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và hủy đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và ▪ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi;

		- Thực hiện thủ tục khóa room tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu thấy cần thiết); - Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật; - Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và - Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.
36	Ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc	Trên cơ sở phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các công việc sau: - Ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc đến (i) việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết Trái Phiếu; (ii) việc thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông; (iii) việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, (iv) việc đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; (v) việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; và (vi) các công việc và thủ tục khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu; - Làm việc và giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về các hồ sơ, tài liệu, công việc và thủ tục nêu trên; và - Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác mà Tổng Giám Đốc thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công các công việc được liệt kê ở trên.

PHỤ LỤC II (GÓI 2)

Toàn văn Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi
với tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá) tối đa là 6.719.852.900.000 đồng

STT	ĐẦU MỤC	NỘI DUNG
1	Tổ Chức Phát Hành	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (**"CII"** hoặc **"TCPH"**)
2	Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá)	Tối đa là 6.719.852.900.000 VNĐ (*Sáu nghìn bảy trăm mười chín tỷ tám trăm năm mươi hai triệu chín trăm nghìn đồng*)
3	Số lượng phát hành	Tối đa là 67.198.529 (*Sáu mươi bảy triệu một trăm chín mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín*) Trái Phiếu
4	Loại hình trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, không kèm chứng quyền, không tài sản đảm bảo.
5	Số lượng đợt phát hành	1 (*một*) đợt
6	Mệnh giá trái phiếu	100.000 (*một trăm nghìn*) VNĐ /Trái Phiếu
7	Loại tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VND hoặc VNĐ)
8	Đối tượng phát hành	(1) Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua Trái Phiếu theo quy định. (2) Chào bán ra công chúng (đối với số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc chào bán cho cổ đông hiện hữu). (3) Hội Đồng Quản Trị lựa chọn nhà đầu tư để phân phối Trái Phiếu (đối với số lượng Trái Phiếu còn lại sau khi kết thúc chào bán ra công chúng, nghĩa là sau khi kết thúc chào bán theo mục 1 và mục 2 nói trên).
9	Giá chào bán	Bằng 100% (*một trăm phần trăm*) mệnh giá trái phiếu
10	Phương thức phát hành	Trái Phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của pháp luật hiện hành.
11	Thời gian dự kiến phát hành	Dự kiến phát hành trong năm 2026 hoặc năm 2027, và ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban

		Chứng Khoán Nhà Nước. Ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi Tổ Chức Phát Hành nhận được chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
12	Mục đích phát hành	Mục đích phát hành Trái Phiếu là đầu tư vào các chương trình, dự án của Tổ Chức Phát Hành.
13	Phương án sử dụng vốn	Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng cho các phương án sử dụng vốn dưới đây: (1) Góp vốn vào Công ty TNHH BOT Cao tốc Sài Gòn – Mỹ Thuận và/hoặc Hợp tác kinh doanh (BCC) với Công ty TNHH BOT Cao tốc Sài Gòn – Mỹ Thuận để thực hiện đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương – Mỹ Thuận: Tối đa 6.719.852.900.000 đồng. (2) Góp vốn vào Doanh Nghiệp Dự Án và/hoặc Hợp tác kinh doanh (BCC) với Doanh Nghiệp Dự Án để thực hiện đầu tư Dự Án Đầu Tư Xây Dựng Đường Cao Tốc Đô Thị Trên Cao Quốc Lộ 51 **("Dự án Quốc Lộ 51")**: Tối đa 6.719.852.900.000 đồng. Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền Hội Đồng Quản Trị: (i) điều chỉnh tên gọi chính xác của các dự án nêu trên (nếu có thay đổi) sau khi đã được cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt, (ii) xem xét và lựa chọn phương án sử dụng vốn cụ thể trong số các phương án sử dụng vốn được liệt kê ở trên, thứ tự ưu tiên và số tiền phân bổ cụ thể cho từng phương án sử dụng vốn sao cho tất cả các phương án sử dụng vốn được Hội Đồng Quản Trị lựa chọn nằm trong hạn mức đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật và quy chế nội bộ Công Ty, và đảm bảo không vượt quá tổng giá trị Trái Phiếu chào bán tối đa là 6.719.852.900.000 đồng.
14	Tỷ lệ thực hiện	10:1 (Trái Phiếu sẽ được phát hành cho cổ đông hiện hữu của Tổ Chức Phát Hành theo tỷ lệ cứ mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông đó sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông thì cổ đông đó sẽ có 01 (*một*) quyền mua, và cổ đông sở hữu 10 (*mười*) quyền mua sẽ được mua 01 (*một*) Trái Phiếu); và quyền mua được chuyển nhượng 01 (*một*) lần. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh tỷ lệ thực hiện theo mức Vốn điều lệ của Công ty

		tại thời điểm phát hành, đảm bảo tổng giá trị phát hành theo mệnh giá không vượt quá 6.719.852.900.000 đồng
15	Kỳ Hạn Trái Phiếu	25 (*hai mươi lăm*) năm kể từ ngày phát hành Trái Phiếu
16	Ngày phát hành Trái Phiếu	Ngày phát hành là ngày kết thúc thời hạn nộp tiền mua Trái Phiếu ("**Ngày Phát Hành**")
17	Ngày đáo hạn	Ngày tròn 25 (*hai mươi lăm*) năm kể từ Ngày Phát Hành ("**Ngày Đáo Hạn**")
18	Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động	Trong trường hợp trái phiếu chào bán không được phân phối hết và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị Công ty cân nhắc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên
19	Kế hoạch bố trí nguồn vốn thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu	- **Thanh toán lãi Trái Phiếu:** Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 03 (*ba*) tháng một lần kể từ Ngày Phát Hành. - **Thanh toán gốc Trái Phiếu:** Gốc Trái Phiếu được trả 01 (*một*) lần vào Ngày Đáo Hạn trong trường hợp Người Sở hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi tại các Đợt Chuyển Đổi hoặc do giới hạn tỷ lệ nắm giữ (đối với nhà đầu tư nước ngoài). - Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng phần lợi nhuận thu được từ các hoạt động kinh doanh và/hoặc các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu cho nhà đầu tư. Đại Hội Đồng Cổ Đông giao và ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị lập và quyết định kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu.
20	Chuyển nhượng Trái Phiếu	Người sở hữu Trái Phiếu ("**Người Sở Hữu Trái Phiếu**") được quyền tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sau khi Tổ Chức Phát Hành hoàn tất thủ tục niêm yết trái phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX)
21	Phương án xử lý Trái Phiếu lẻ, Trái Phiếu chưa phân phối hết	Để đảm bảo không vượt tổng số lượng trái phiếu phát hành, số lượng trái phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

		Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 61 cổ phần phổ thông của CII sẽ được quyền mua = (61 x 1):10 = 6,10 trái phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 trái phiếu. Đối với số Trái Phiếu lẻ, Trái Phiếu chưa phân phối hết sau khi kết thúc thời hạn phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện theo ý (2) và ý (3) tại mục 8 "Đối tượng phát hành và giá chào bán cho mỗi đối tượng phát hành"
22	Kỳ tính lãi	Là mỗi giai đoạn kéo dài 3 (*ba*) tháng liên tục kể từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn ("**Kỳ Tính Lãi**").
23	Lãi Suất Trái Phiếu	Trái Phiếu có lãi suất kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, cụ thể như sau: - **Đối với 04 Kỳ Tính Lãi đầu tiên:** Lãi suất Trái Phiếu được áp dụng cố định là 10%/năm (*mười phần trăm một năm*). - **Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo:** Lãi suất Trái Phiếu là lãi suất thả nổi với mức lãi suất bằng tổng của 4,0%/năm và Lãi Suất Tham Chiếu của Kỳ Tính Lãi đó. "Lãi Suất Tham Chiếu" là lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 tháng (loại trả lãi sau và được huy động tại quầy), được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất (là ngày làm việc thứ 7 trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi) trên trang thông tin điện tử chính thức của Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải là số nguyên, sẽ được làm tròn lên đến hai chữ số ở phần thập phân.
24	Cách tính lãi Trái Phiếu	Lãi Trái Phiếu được xác định theo công thức sau: $\text{Lãi Trái Phiếu} = \text{Mệnh giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi suất Trái Phiếu (\%/năm)} \times \frac{\text{Số ngày thực tế theo dương lịch của Kỳ Tính Lãi liên quan}}{365}$ Để làm rõ, số ngày thực tế theo dương lịch của (i) Kỳ Tính Lãi đầu tiên được tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó, và (ii) mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo được tính từ và bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó cho đến nhưng không bao gồm ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi đó.
25	Thời hạn trả gốc và lãi Trái Phiếu	(1) **Đối với lãi Trái Phiếu:** được trả định kỳ 3 (*ba*) tháng/lần, vào ngày tròn 3 (*ba*) tháng (i) kể từ Ngày Phát Hành (đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên), hoặc (ii) kể từ ngày trả lãi liền

		kề trước đó (đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo) ("**Ngày Trả Lãi**"). Nếu Ngày Trả Lãi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, Tết thì việc thanh toán lãi Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo Để làm rõ, (i) Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào mỗi Đợt Chuyển Đổi sẽ không được tính lãi kể từ Ngày Trả Lãi gần nhất trước Đợt Chuyển Đổi đó cho đến ngày thực hiện Đợt Chuyển Đổi đó; và (ii) số tiền từ ngày nhà đầu tư nộp tiền mua Trái Phiếu cho đến nhưng không bao gồm Ngày Phát Hành sẽ không được tính lãi. (2) **Đối với gốc Trái Phiếu:** được hoàn trả 01 (*một*) lần bằng 100% (*một trăm phần trăm*) mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn. Nếu Ngày Đáo Hạn là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, Tết thì việc thanh toán gốc Trái Phiếu sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.
26	Điều kiện chuyển đổi Trái Phiếu	Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu không thực hiện quyền chuyển đổi Trái Phiếu hoặc chỉ thực hiện quyền chuyển đổi một phần đối với toàn bộ số lượng Trái Phiếu nắm giữ thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền thực hiện chuyển đổi số lượng Trái Phiếu còn lại tại các Đợt Chuyển Đổi tiếp theo. Để tránh hiểu nhầm, số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi đối với mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải là số nguyên.
27	Các Đợt Chuyển Đổi	- Trái Phiếu có thể được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông vào ngày 25/01 hằng năm trong 24 (*hai mươi bốn*) đợt (mỗi đợt như vậy được gọi là "**Đợt Chuyển Đổi**"). Trong đó, Đợt Chuyển Đổi đầu tiên vào ngày 25/01/2028 và Đợt Chuyển Đổi cuối cùng vào ngày 25/01/2051. - Số lượng Trái Phiếu thực hiện chuyển đổi tại mỗi Đợt Chuyển Đổi do Người Sở Hữu Trái Phiếu tự quyết định (không bắt buộc chuyển đổi). - Vào Ngày Đáo Hạn, toàn bộ Trái Phiếu chưa được chuyển đổi sẽ được Tổ Chức Phát Hành hoàn trả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu. - Nếu ngày thực hiện Đợt Chuyển Đổi là ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, Tết thì Đợt Chuyển Đổi sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

		- Số lượng Trái Phiếu thực hiện chuyển đổi tại mỗi Đợt Chuyển Đổi do Người Sở Hữu Trái Phiếu tự quyết định. Để làm rõ, Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể thực hiện quyền chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số lượng Trái Phiếu đang nắm giữ theo quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
28	Cổ phần được chuyển đổi từ Trái Phiếu	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
29	Giá chuyển đổi	10.000 (*mười nghìn*) VNĐ/cổ phần phổ thông.
30	Tỷ lệ chuyển đổi	Tỷ lệ chuyển đổi được xác định theo công thức sau: $\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}} = 10$ Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10 (mỗi Trái Phiếu được chuyển đổi thành 10 (mười) cổ phần phổ thông).
31	Phát hành cổ phần phổ thông để phục vụ cho việc chuyển đổi	Tại các Đợt Chuyển Đổi, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện các công việc sau: (1) Phát hành một lượng cổ phần phổ thông tương ứng với số lượng Trái Phiếu được đăng ký chuyển đổi bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu theo tỷ lệ chuyển đổi ("**Cổ Phần Chuyển Đổi**"), và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi được phát hành cho mục đích chuyển đổi; (2) Thực hiện các thủ tục để điều chỉnh vốn điều lệ tương ứng (như sửa đổi vốn điều lệ ghi nhận tại Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành, v.v.); (3) Thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE); và (4) Thực hiện việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.

32	Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định và thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi đáp ứng quy định của pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, bao gồm và không giới hạn việc khóa room nước ngoài.
33	Niêm yết Trái Phiếu	Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ đưa toàn bộ Trái Phiếu được phát hành đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Sau khi thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu, cổ phiếu mới được chuyển đổi từ Trái Phiếu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE).
34	Luật điều chỉnh	Pháp luật Việt Nam
35	Quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu	- Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu; - Được quyền chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo Bản Cáo Bạch; - Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và các khoản tiền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định của các điều khoản, điều kiện của Trái Phiếu; và - Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.
36	Ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị	Dựa trên phương án phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền và giao Hội Đồng Quản Trị triển khai và thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu tại các mục nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc cụ thể như sau: - Quyết định chi tiết phương án phát hành Trái Phiếu và các nội dung liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; - Triển khai các thủ tục xin phép Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và các cơ quan có thẩm quyền liên quan (nếu có) để phê chuẩn việc phát hành Trái Phiếu;

		- Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành Trái Phiếu và phương thức phát hành; - Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn huy động từ việc phát hành Trái Phiếu và phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn chi tiết, việc điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn huy động, v.v.) theo tình hình và điều kiện thực tế phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt nhằm đảm bảo sử dụng vốn một cách hiệu quả nhất, phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổ Chức Phát Hành; - Thực hiện việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng Đợt Chuyển Đổi; - Phê duyệt việc phát hành cổ phần phổ thông phục vụ cho việc chuyển đổi, tính toán số lượng Cổ Phần Chuyển Đổi và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông của Tổ Chức Phát Hành; - Xử lý trường hợp các Trái Phiếu không được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông và thực hiện báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp gần nhất; - Hoàn chỉnh việc sửa đổi Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành (do thay đổi vốn điều lệ) sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành; - Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành tại Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh sau khi việc chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông hoàn thành; - Thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để (i) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số Trái Phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành, (ii) hủy đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, và (iii) đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

		▪ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam; ▪ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc hủy đăng ký lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và hủy đăng ký niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng Trái Phiếu được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; và ▪ Thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam đối với số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; - Thực hiện thủ tục khóa room tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu thấy cần thiết); - Quyết định sửa đổi điều kiện chuyển đổi đối với nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Tổ Chức Phát Hành, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật; - Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu; và - Các nội dung khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở, việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung nêu trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành Trái Phiếu.
37	Ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc	Trên cơ sở phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị, ủy quyền và giao Tổng Giám Đốc thực hiện các công việc sau: - Ký kết các hồ sơ và tài liệu liên quan đến việc đến (i) việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết Trái Phiếu;

		(ii) việc thực hiện chuyển đổi Trái Phiếu thành cổ phần phổ thông; (iii) việc hủy niêm yết số lượng Trái Phiếu đã được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam khi số lượng Trái Phiếu đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông, (iv) việc đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái Phiếu tại mỗi Đợt Chuyển Đổi; (v) việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành; và (vi) các công việc và thủ tục khác phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu; - Làm việc và giải trình, điều chỉnh với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về các hồ sơ, tài liệu, công việc và thủ tục nêu trên; và - Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác mà Tổng Giám Đốc thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công các công việc được liệt kê ở trên.